CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 162/CTr-TMHPC-HĐQT	*Bình Phước, ngày 05 tháng 04 năm 2019*

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

- Thời gian tổ chức Đại hội: 8 giờ 30 phút ngày 19/04/2019.
- Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.
- Địa chỉ: Khu 5 – Phường Thác Mơ - Thị xã Phước Long - Tỉnh Bình Phước.

Thời gian	Nội dung
8h00-8h30	- Đón tiếp Đại biểu và Cổ đông tham dự Đại hội. - Kiểm tra tư cách Cổ đông. - Lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội và phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.
8h30-8h40	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự. - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.
8h40-8h45	- Thông qua Chương trình Đại hội. - Trình bày Quy chế tổ chức Đại hội.
8h45-9h30	Trình bày nội dung Đại hội: 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019. 2. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán. 3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018. 4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018. 5. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chính sách chi trả cổ tức năm 2018. 6. Tờ trình BC thù lao HĐQT, BKS năm 2018, dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2019 7. Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Thời gian	Nội dung
	8. Tờ trình Sửa đổi Điều lệ Công ty + Nội dung sửa đổi kèm theo.
9h30-10h30	Đại hội thảo luận.
10h30-10h40	Tiến hành biểu quyết nội dung Đại hội: - Ban Bầu cử trình bày Quy định thể lệ biểu quyết. - Cổ đông thực hiện thủ tục biểu quyết các nội dung đại hội. - Ban Bầu cử tiến hành kiểm phiếu.
10h40-11h10	Đại hội nghỉ giải lao.
11h10-11h15	Công bố kết quả kiểm phiếu.
11h15-11h20	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
11h20-11h25	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC

Huỳnh Văn Khánh

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bình Phước, ngày 08 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 và KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2018 kết thúc, trải qua 11 năm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã cố gắng phát huy tối đa những thế mạnh để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2017 bước vào năm 2018. Công ty đã triển khai quyết liệt, có trọng tâm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ đã đề ra. Công ty đã nhận được sự hỗ trợ của Cổ đông và Chính quyền địa phương các cấp; HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng đội ngũ CBCNV đã nỗ lực đoàn kết, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;

Ban Điều hành Công ty luôn nhận thức rõ trách nhiệm trước Cổ đông, mọi hoạt động của Ban điều hành luôn theo sát các định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018 với mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và mang lại hiệu quả lợi nhuận cao nhất;

Trong kỳ Đại hội thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2018, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2019.

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. Công tác vận hành sản xuất

Tình hình thủy văn năm 2018 diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về trung bình là 119,95 (m^3/s) cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm (116,5 (m^3/s)); mực nước hồ cuối năm là 213,94 (m) thấp hơn kế hoạch đề ra là 216,8 (m);

Sản lượng năm Công ty mẹ 2018 là 838 tr.kWh đạt 122,51% kế hoạch năm 2018, tăng 5,14% so với cùng kỳ năm 2017;

Các công ty con: Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên sản xuất được 42,68 tr.kWh đạt 94,47% kế hoạch; Công ty Cổ phần thủy điện Đakrơsa sản xuất được 46,42 tr.kWh đạt 105,14% kế hoạch.

Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch cụ thể như: hệ số khả dụng thực hiện là đạt 94,92% so với kế hoạch là 93,85%; suất sự cố là 0,04% so với kế hoạch là 0,16%; Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng là 5,06% thấp hơn kế hoạch là 5,75%; tỷ lệ điện tự dùng thực hiện là 0,68% thấp hơn kế hoạch là 0,83%;

II. Kết quả kinh doanh

1. Công ty mẹ

Tổng doanh thu năm 2018 của Công ty đạt được 841,9 tỷ đồng đạt 172% kế hoạch năm 2018, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2017; Tổng chi phí thực hiện là 221,6 tỷ đồng thực hiện 98,2% kế hoạch năm, giảm 10,1% so với cùng kỳ năm 2017; Lợi nhuận sau thuế đạt 500,9 tỷ đồng đạt 238,2% kế hoạch năm 2018, tăng 72% so với cùng kỳ năm 2017;

2. Các Công ty con:

Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên: Tổng doanh thu đạt 51,28 tỷ đạt 103,28% kế hoạch; Tổng chi phí thực hiện 39,89 tỷ đạt 103,21% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt 11,26 tỷ đạt 102,42% kế hoạch năm 2018;

Công ty Cổ phần thủy điện Đakrơsa: Tổng doanh thu đạt 57,88 tỷ đạt 108,86% kế hoạch năm, tổng chi phí thực hiện 38,94 tỷ đạt 106,77% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế đạt 17,83 tỷ đạt 114,66% kế hoạch năm 2018;

3. Kết quả hợp nhất

Tổng doanh thu năm 2018 của Công ty đạt được 938,7 tỷ đồng, tăng 31,75% so với cùng kỳ năm 2017; Tổng chi phí thực hiện là 303,8 tỷ đồng, giảm 4,16% so với cùng kỳ năm 2017; Lợi nhuận trước thuế đạt 634,9 tỷ đồng, tăng 1,61 lần so với cùng kỳ năm 2017; Lợi nhuận sau thuế đạt 514,1 tỷ đồng tăng 1,60 lần so với cùng kỳ năm 2017;

4. Đánh giá kết quả thực hiện về công tác tài chính

a. Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính

Các hệ số tài chính của Công ty đều được đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty, cụ thể như sau:

- Khả năng thanh toán hiện hành (lần): 6
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần): 6
- Khả năng thanh toán nhanh (lần): 6
- Bảo toàn vốn: bảo toàn

b. Công tác quản trị tài chính:

Xác định tầm quan trọng của công tác tài chính, Công ty đã thường xuyên chỉ đạo Phòng Tài chính kế toán chuyển nhanh tư duy kế toán sang tư duy quản trị tài chính. Công tác dòng tiền ngày càng được nâng cao, luôn đảm bảo ổn định và được cân đối để đưa ra các giải pháp đầu tư và huy động vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh theo kế hoạch. Khả năng thanh khoản của công ty được duy trì và luôn đảm bảo có đủ nguồn tài chính để hoạt động

Công ty Lập báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất tháng, quý, năm theo quy định của nhà nước.

Công ty đã tham gia triển khai vận hành hệ thống ERP theo đúng tiến độ. Bên cạnh đó Công ty đã triển khai áp dụng hệ thống ERP cho Công ty con Đăkrơsa và Mỹ Hưng Tây Nguyên, giúp cho công tác lập báo cáo được thuận tiện, hiệu quả hơn.

c. Tình hình nộp ngân sách nhà nước.

Công ty luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách nhà nước trong năm 2018 của Công ty là 306,9 tỷ đồng, trong đó:

- Thuế giá trị gia tăng : 74,1 tỷ đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 119,4 tỷ đồng
- Thuế tài nguyên : 71,7 tỷ đồng
- Phí môi trường rừng : 30,0 tỷ đồng
- Phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước : 9,1 tỷ đồng
- Thuế khác (TNCN, môn bài, đất…) : 2,6 tỷ đồng

5. Hoạt động đầu tư

❖ **Dự án điện mặt trời**

Với tiềm năng Năng lượng mặt trời tại khu vực Phước Long, Bình Phước. Căn cứ Dự án đã được Bộ Công thương phê duyệt bổ sung Quy hoạch tại quyết định số 1614/QĐ-BCT ngày 09/5/2018, UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 10/7/2018;

Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án; hoàn thành công tác thỏa thuận đấu nối với SPC, thỏa thuận kế hoạch bảo vệ môi trường,

thỏa thuận PCCC; Đang tổ chức thẩm tra BCNCKT. Dự kiến sẽ trình Bộ Công thương về thiết kế cơ sở trong quý III.

❖ **Dự án xây dựng khu Văn phòng tại thị xã Đồng Xoài**

Trong năm Công ty đã thực hiện thủ tục đề nghị bồi thường tài sản trên đất và giá trị đất; tích cực làm việc với HĐĐB xây dựng phương án đền bù và báo cáo lãnh đạo cấp thẩm quyền phê duyệt.

Hiện tại, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh đã có chủ trương quy hoạch bố trí vị trí đất cho Công ty tại Khu đất thu hồi của đại học Á Châu rất thuận lợi cho công tác triển khai xây dựng.

❖ **Cắm mốc ranh công trình**

Công ty đã thi công cắm mốc ranh giới công trình được 185/249 mốc, Luật thủy lợi số 08/2017/QH14 mới ban hành có thay đổi một số phạm vi trong phương án cắm mốc, Công ty đã trình UBND tỉnh PA hiệu chỉnh để phê duyệt và triển khai thực hiện.

6. Đầu tư góp vốn, thu hồi vốn

❖ **Tình hình đầu tư góp vốn**

Công ty luôn chú trọng việc tham gia góp vốn đầu tư dài hạn vào các dự án phát triển nguồn điện với tổng giá trị đầu tư dài hạn đến hết 31/12/2018 đạt 370,994 tỷ đồng cụ thể trong đó:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Tên đơn vị	Vốn góp đến hết 2018	Tỷ lệ vốn góp %
I	**Công ty con**		
1	Công ty CP thủy điện Đakrơsa	48,934	*61,17*
2	Công ty CP Mỹ Hưng Tây nguyên	137,200	*99,78*
II	**Công ty liên doanh, liên kết**		
1	Công ty CP phong điện Thuận Bình	32,600	*20,00*
2	Công ty ĐTKT hồ thủy điện Thác Mơ	1,400	*35,00*
III	**Đơn vị khác**		
1	Công ty CP cơ điện điện lực Đồng Nai	1,280	*10,00*
2	Công ty CP nhiệt điện Quảng Ninh	149,580	*3,00*
Tổng cộng		**370,994**	

7. Đầu tư mua sắm tài sản

Trong năm 2018 Công ty đã triển khai mua sắm tài sản với tổng giá trị là 2,83 tỷ đồng.

III. Dự án Thác Mơ mở rộng

Tổ máy H3 được đưa vào vận hành từ tháng 7 năm 2017. Với vai trò là đơn vị tiếp nhận vận hành, Công ty tham gia HĐNTCS của dự án ngay từ giai đoạn nghiệm thu đầu tiên đến quá trình nghiệm thu đóng điện không tải và vận hành thử thách;

Trong đó, tích cực kiểm tra, đánh giá những tồn tại để thông qua Ban QLDA yêu cầu nhà thầu sửa chữa khiếm khuyết, đảm bảo yêu cầu của nhà sản xuất.

Công ty đã thực hiện tốt công tác tổ chức đào tạo, bố trí lực lượng vận hành hợp lý, xây dựng quy trình vận hành bảo dưỡng, làm chủ công tác vận hành an toàn, ổn định đảm bảo theo yêu cầu của Điều độ A0. Sản lượng phát năm 2018 vượt sản lượng thiết kế. Góp phần rất lớn trong công tác điều tiết hồ chứa, đảm bảo khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước, tối thiểu xả thừa hồ chứa.

Hiện nay, Dự án đã được EVN phê duyệt quyết toán hoàn thành DA. Công ty đang tích cực phối hợp các ban ngành EVN lập kế hoạch thực hiện phương án chuyển giao theo hướng dẫn của Bộ công thương;

IV. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu hiệu quả năm 2018

Tiếp theo những kết quả đạt được về thực hiện chương trình tối ưu hóa chi phí năm 2017. Năm 2018, dưới sự chỉ đạo sát sao của ban lãnh đạo Công ty cùng với sự cố gắng của toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt kết quả chỉ tiêu cụ thể như sau:

Stt	Chỉ Tiêu Thực Hiện	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/KH
1	**Nâng cao hiệu quả SXKD**				
1.1	**Tăng doanh thu**				
	- Sản lượng điện sản xuất	kWh	684	837,7	122,5%
	- Sản lượng điện thương phẩm	kWh	678,3	832	122,7%
1.2	**Giảm chi phí**				
	- Tỷ lệ điện tự dùng.	%	0,83	0,68	81,9%
	- Chi phí O&M/ CS đặt	triệu đồng/MW	518,89	548,36	*105,7%*
2	**Nâng cao hiệu quả vận hành**				
	- Hệ số khả dụng	%	93,85	94,92	101,1%
	- Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	0,40	0,01	2,5%
	- Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	5,75	5,06	88%
3	**Nâng cao năng suất lao động**	124			
	- NSLĐ theo sản lượng điện sản xuất	triệu kWh/LĐ	5,516	7,100	128,7%
	- NSLĐ theo công suất đặt	người/MW	0,827	0,787	95,2%
4	**Nâng cao hiệu quả tài chính**				
	- Khả năng bảo toàn vốn		Bảo toàn	Bảo toàn	
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	> 1	> 1	
	- Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu.	Lần	≤ 3	< 3	

V. Hoạt động mở rộng kinh doanh và dịch vụ

Trong năm 2018 Trung tâm Dịch vụ và Sửa chữa Cơ điện đã thực hiện các công trình sửa chữa, bảo dưỡng và thí nghiệm cho các khách hàng trong khu vực. Tổng doanh thu từ các công trình ngoài đạt 4.843 triệu đồng;

Ngoài ra, công ty còn thực hiện các hợp đồng dịch vụ đem lại doanh thu cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	**Doanh thu dịch vụ**	**27.109**	
	Trong đó:		
	- Doanh thu quản lý VH TMMR	5.409	
	- Doanh thu cung cấp nước thô	681	
	- Doanh thu cho thuê nhà khách	652	
	- Doanh thu MSC thực hiện	4.843	
	- Doanh thu giám sát	4.181	
	- Doanh thu ban CBSX TMMR	2.053	
	- Doanh thu chạy thử thách TMMR	818	
	- Doanh thu quản lý dự án TMMR	8.362	
	- Doanh thu khác	110	
2	**Chi phí**	**23.369**	
	Chi phí nhân công	12.419	
	Chi phí khác	10.950	
3	**Lợi nhuận**	**3.740**	

VI. Tình hình tham gia Thị trường phát điện cạnh tranh

1. Công tác chào giá, tham gia Thị trường điện

Nhà máy đã chủ động tính toán, lập kế hoạch khai thác hồ chứa năm - tháng theo các tần suất nước về hồ và điều chỉnh theo tháng - tuần dựa trên mực nước giới hạn và lưu lượng nước về hồ theo dự báo gần nhất; Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, bám sát diễn biến giá thị trường cao điểm và thấp điểm, chu kỳ phân bổ giá công suất trong ngày, tranh thủ lợi thế giá biên miền, các yếu tố khác có ảnh hưởng đến giá thị trường để đưa ra chiến lược chào giá phù hợp mang lại doanh thu và lợi nhuận cao nhất;

Luôn tuân thủ việc chào giá, xác nhận sự kiện, lập hồ sơ thanh toán và báo cáo theo Quy định của Thị trường phát điện cạnh tranh; Chủ động phối hợp với Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia trong đăng ký lịch sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo tính sẵn sàng cho các tổ máy khi tham gia thị trường điện.

2. Hiệu quả mang lại

Trong năm 2018, tình hình thủy văn diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về bình quân đạt 119,95 m3/s, xấp xỉ tần suất 50%. Công ty đã chủ động lập kế hoạch khai thác cao các tổ máy trong những tháng mùa mưa đảm bảo không xả thừa. Sản lượng điện phát được 838 triệu kWh đạt 122,51% kế hoạch năm;

VII. Công tác sửa chữa lớn

Trong 2018 Công ty hoàn thành và quyết toán 100% các hạng mục công trình sửa chữa lớn với tổng giá trị thực hiện là 19,4 tỷ đồng giảm 10% so với kế hoạch.

Đặc biệt công trình Đại tu tổ máy số 2 hoàn thành vượt tiến độ hơn 10 ngày góp phần giảm thời gian dừng tổ máy, sớm đưa tổ máy vào tham gia thị trường phát điện cạnh tranh đem lại doanh thu cho Nhà máy. Ngoài ra giảm tiến độ so với kế hoạch giúp cho Công ty giảm đáng kể chí phí liên quan trong quá trình thực hiện công trình;

Công trình nâng cấp hệ thống SCADA đã chuyển đổi từ hệ thống điều khiển chắp vá lên hệ thống hoàn chỉnh góp phần nâng cao độ tin cậy, đáp ứng cuộc cách mạng công nghệ 4.0, giảm thiểu thời gian phục vụ vận hành, nâng cao năng suất lao động;

Bên cạnh nhiệm vụ đảm bảo các tổ máy vận hành an toàn, hiệu quả, thiết bị công trình luôn được Công ty chú trọng, Hoàn thành công trình SCL Đường vận hành góp phần rất lớn trong công tác kiểm tra công trình, đê đập đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa mưa bão.

VIII. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự, lao động

1. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự

Trong năm 2018 Công ty đã tổ chức bầu cử các chức danh HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 -2023; Thực hiện thủ tục xem xét, bổ nhiệm lại 07 cán bộ, bao gồm: 01 Phó TGĐ, 01 Giám đốc Trung tâm, 01 Trưởng đơn vị, 04 Phó đơn vị; Bổ nhiệm mới 02 cán bộ, gồm 01 Kế toán trưởng và 01 Phó đơn vị; Lập các thủ tục cử Người đại diện phần vốn Công ty và đề cử tham gia HĐQT, Ban kiểm soát tại Công ty CP Cơ điện Đồng Nai, Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên, Công ty Cổ phần Thủy điện Đắkrosa.

Xây dựng phương án nhân sự, Định biên, Định mức lao động trong Công ty; Cơ chế trả lương theo KPI, đang xây dựng đề án lương 3P nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác quản lý lao động và hiệu quả SXKD.

2. Công tác lao động

Thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và Năng suất lao động, Công ty thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tổng công ty trong công tác tuyển dụng, trong năm đã không tuyển thêm nhân sự dù số lượng giảm 06 người. Thay vào đó, Công ty chủ động sắp xếp, bố trí lại dây truyền sản xuất nhỏ gọn hơn, kết hợp trả lương cho Người lao động theo Quy định đánh giá hiệu quả công việc nhân viên KPI. Hiện đang triển khai xây dựng cơ chế trả lương theo nguyên tắc 3P. Số lượng CBCNV của Công ty là 118 người, giảm 6 người so với năm 2017: Nghỉ hưu 01 người và 05 trường hợp CBNV chấm dứt HĐLĐ. Tiến hành xem xét chuyển ngạch lương cho 02 trường hợp; xét nâng bậc lương cho 21 người, trong đó 20 trường hợp điều chỉnh nâng hệ số công việc, 01 trường hợp điều chỉnh hệ số phụ cấp.

3. Công tác đào tạo

Bên cạnh công tác sản xuất, Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo. Trong năm đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, tay nghề, kiến thức Pháp luật phục vụ công tác quản lý và sản xuất kinh doanh.

Công ty đã chuyển hướng từ cử cán bộ đi tham gia các khóa đào tạo sang hình thức mời giảng viên lên đào tạo tại chỗ với nội dung đào tạo là các vấn đề thực tại của Công ty như: Công tác hoạch định, **Scada**, Năng lượng mặt trời, Giảng viên nội bộ..;

Công ty chủ động liên kết với các trường lớn, uy tín để thực hiện công tác đào tạo như: Viện công nghệ Châu á (AIT); Đại học bách khoa TP HCM; Cao đẳng Điện lực Thành Phố HCM…;

Trong năm 2018:

- Cử 01 cán bộ quản lý tham gia 01 khóa đào tạo sau Đại học AIT (Thạc sỹ quốc tế Quản trị kinh doanh cho các nhà quản lý);
- Về đào tạo chuyên đề: Công ty cũng triển khai đào tạo các chuyên đề kỹ thuật nội bộ với các nội dung như điều khiển tự động, bảo vệ rơle, vận hành hệ thống kích từ, điều tốc mới, hệ thống thiết bị nhà máy Thác mơ mở rộng, hệ thống quy trình, quy định vận hành với hơn 1116 lượt công nhân sửa chữa, công nhân vận hành tham dự;
- Về đào tạo ngắn hạn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 24 khóa đào tạo ngắn hạn như Scada, Năng lượng mặt trời, IEC 61850, Quản lý cấp 3 và cấp 4, Tổ trưởng sản xuất, Chỉ huy trưởng công trình, Đấu thầu, Giảng viên nội bộ, …với 320 lượt người tham gia;
- Về đào tạo nâng bậc, giữ bậc, tập sự chức danh: Công ty đã tổ chức đào tạo nâng bậc cho 7 người, giữ bậc cho 31 người, tập sự chức danh 1 người;. Tổng cộng có hơn 77 lượt Cán bộ công nhân viên tham gia.
- Về đào tạo thường xuyên: Công ty đã tổ chức 04 khóa đào tạo thường xuyên về Phòng cháy chữa cháy, An ninh quốc phòng, An toàn lao động, Vệ sinh lao động với hơn 402 lượt người tham gia.
- Hoàn thành việc thi lấy chứng chỉ hành nghề thiết kế, giám sát thi công công trình cho 13 CBCNV.

IX. Công tác quản lý, sử dụng đất đai, lòng hồ.

Trong năm 2018, công tác quản lý đất đai lòng hồ có nhiều chuyển biến tích cực, Công ty đã hoàn tất các thủ tục và trình hồ sơ cấp quyền sử dụng đất các công trình Thác Mơ hiện hữu và các khu vực đất đai không bị lấn chiếm.

Công ty đang tích cực làm việc với cơ quan ban ngành để xin chủ trương khảo sát địa điểm phát triển dự án điện mặt trời giai đoạn 2 (150 MWp) tại Bán đảo Sơn Trung thuộc lòng hồ Thác Mơ;

X. Các công tác khác

1. Công tác AT-BHLĐ, PCCC và PCLB

Năm 2018 Công ty đã làm tốt công tác ATVSLĐ-PCCN, đã triển khai thực hiện đúng các Quy định, Quy chuẩn, Quy phạm của Nhà nước về Môi trường-An toàn-Vệ sinh lao động trong hoạt động sản xuất của Công ty, môi trường làm việc được cải thiện hơn, hệ thống quản lý về ATVSLĐ-PCCN chặt chẽ từ cấp Công ty đến Tổ, Đội sản xuất, Ca vận hành, nhận thức về ATVSLĐ-PCCN của người lao động được nâng cao.

Công tác Phòng chống lụt bão: Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý theo quy định đảm bảo công tác an toàn trong mùa mưa bão; Thông qua PA diễn tập PCTT 2018 và tổ chức diễn tập PCTT 2018; thường xuyên kiểm tra công trình, hành lang sông suối; phối hợp với địa phương tuyên truyền vận động các hộ dân tại khu vực hạ lưu; thường xuyên kiểm tra phát quang các hành lang lưới điện.

2. Công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015

Hoàn thành công tác nâng cấp lên tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

Các đơn vị trong Công ty tiếp tục thực hiện ban hành mới và cập nhật, hiệu chỉnh các tài liệu quan trọng theo kế hoạch, đảm bảo kịp thời đúng quy định hiện hành, phục vụ cho hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty;

3. Công tác xây dựng thực thi Văn hóa Doanh nghiệp

Trong năm 2018, Công ty đã tiếp tục triển khai xây dựng và thực hiện các giá trị cốt lõi của Văn hóa Doanh nghiệp. Để thực thi giá trị sáng tạo, Công ty đã chọn ngày sinh của cụ Lê Quý Đôn là ngày sáng tạo của Công ty và đã mời Giảng viên cao cấp tổ chức ngày hội sáng tạo với kết quả được hơn 100 ý tưởng khả thi có khả năng ứng dụng trong hoạt động SXKD. Về hoạch định công việc, đã mời giảng viên Viện công nghệ châu Á (AIT) tổ chức bồi huấn công tác kỹ năng hoạch định và kiểm soát công việc với thời lượng 4 ngày tập trung cùng 48 cán bộ chủ chốt tham gia, kết quả tỷ lệ hoàn thành kế hoạch tăng đáng kể, tính chủ động được nâng cao, các nhiệm vụ khó khăn để có giải pháp thực hiện;

Phối hợp với các ban EVNGENCO2, EVN hoàn thiện bộ định mức Sửa chữa lớn thiết bị cơ thủy lực và đã được Hội đồng thành viên EVN thông qua để triển khai áp dụng;

Sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung như: ERP, Phần mềm quản lý kỹ thuật, quản lý nhân sự …;

4. Công tác thi đua, khen thưởng

Công ty đã xác định công tác thi đua khen thưởng là nhiệm vụ thường xuyên và liên tục, góp phần tăng cường công tác quản lý và là động lực thúc đẩy hiệu quả các chuyên đề như dự án, đất đai... Qua đó, tăng thêm nhận thức của Cán bộ, Công nhân viên chức, Người lao động, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến đến toàn thể CBCNV;

Tổ chức khen thưởng định kỳ và đột xuất cho người lao động có thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể trong năm 2018 đề nghị Bằng khen BCT: 02 người; Bằng khen EVN: 06 người; Giấy khen Genco 2: 10 người; Chiến sĩ thi đua: 01 người; Lao động xuất sắc: 52 người, còn lại là lao động tiên tiến, tổng số tiền khen thưởng khoảng 1,2 tỷ đồng.

5. Chăm lo đời sống CBCNV, phúc lợi xã hội

Công ty đã thực hiện tổ chức Hội nghị Người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ hằng quý, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể và giải quyết thỏa đáng các kiến nghị của CBCNV;

Thực hiện vận động quyên góp ủng hộ với tinh thần phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách cho đồng bào bị thiên tai bão lụt, bị tai nạn lao động và tham gia ủng hộ các quỹ nhân đạo, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ vì người nghèo, quỹ bệnh nhân nghèo, quỹ trẻ em tàng tật, quỹ khuyến học… của thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập và các địa phương trong tỉnh Bình Phước từ nguồn quỹ phúc lợi của Công ty và quyên góp của CBCNV;

Thăm hỏi CBCNV hưu trí, các gia đình chính sách Thương binh- Liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng tại địa phương nơi làm việc vào các dịp lễ tết (01 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 02 Thương binh nặng 4/4). Hỗ trợ giúp đỡ cho đồn biên phòng 781 - Đơn vị Công ty nhận đỡ đầu;

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao đời sống CBCNV, duy trì quỹ lương ổn định cho người lao động yên tâm công tác. Lương bình quân năm 2018 đạt 23,84 triệu đồng/người; Tổ chức sinh hoạt truyền thống chị em phụ nữ giao lưu họp mặt; tổ chức phát thưởng, tổ chức tết trung thu, tổ chức đi tham quan các khu vui chơi giải trí cho các cháu con em CBCNV trong dịp hè; thăm hỏi động viên, tặng quà, tiền cho đoàn viên có việc hiếu, việc hỷ, ốm đau, thai sản, gặp tai nạn rủi ro, kinh tế khó khăn; Công đoàn phối hợp với chuyên môn tổ chức ngày sinh nhật cho CBCNV;

Tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát trong và ngoài nước 05 đợt 108 người trị giá 2,257 tỷ đồng; cũng như tham gia các phòng trào, hội diện văn nghệ do Tổng công ty tổ chức.

PHẦN II
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019 như sau:

I. Mục tiêu chính

1. Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện và thị trường điện;
2. Đẩy mạnh công tác truyền thông;
3. Tổ chức quản lý tài sản đất đai, lòng hồ hiệu quả;
4. Tiếp nhận thành công Nhà máy Thủy điện Thác Mơ Mở rộng;
5. Hoàn thành các chỉ tiêu về đầu tư xây dựng, phát triển năng lượng tái tạo;
6. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ, tận dụng có hiệu quả cuộc cách mạng công nghệ 4.0;
7. Tiếp tục quyết liệt tổ chức xây dựng và thực hiện đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất lao động;

II. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Đảm bảo vận hành các tổ máy ổn định, an toàn và kinh tế;
2. Khai thác tối ưu hồ chứa;
3. Nâng cấp thành công hiệu quả thiết bị công trình hướng đến RCM;
4. Tăng cường quan hệ hợp tác cơ quan thông tấn báo chí, đẩy mạnh chiến lược quan hệ cộng đồng, Thực thi Văn hóa doanh nghiệp;
5. Tổ chức quản lý tài sản đất đai, lòng hồ, lập dự án quy hoạch để tiến hành khai thác có hiệu quả đất đai, lòng hồ thuộc quyền quản lý và sử dụng;
6. Theo sát và thực hiện hoàn thành công tác chuyển giao Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng và vận hành hiệu quả;
7. Đảm bảo tiến độ, chất lượng đầu tư xây dựng các Dự án;
8. Triển khai ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và phát triển khoa học công nghệ trong quản trị, điều hành;
9. Nâng cao công tác kế toán quản trị, khai thác hiệu quả dòng tiền Công ty; lập và thực hiện báo cáo Công ty phát triển bền vững;
10. Kiện toàn bộ máy tổ chức, hoàn thiện mô tả chức năng công việc, hiệu lực 3P và đo lường hiệu quả công việc, xây dựng, cập nhật, hiệu chỉnh các quy trình, quy định, quy chế quản lý nội bộ nhằm tăng cường công tác quản trị trong Công ty và các Công ty con;
11. Tập trung thực hiện tốt công tác an toàn bảo hộ lao động, môi trường, chú trọng công tác phòng chống lụt bão, tăng cường hoạt động mạng lưới ATVSV, tuyên

truyền, kiểm tra kiến thức về an toàn, trang bị thiết bị bảo hộ lao động hiện đại tiên tiến, hiệu chỉnh bảng chấm điểm AT BHLĐ;

12. Phối hợp Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBNV; phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời.

III. Chỉ tiêu cơ bản kế hoạch năm 2019

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a. Kế hoạch sản lượng sản xuất điện

- Sản lượng điện đầu cực : 623 tr.kWh
- Sản lượng điện giao nhận : 617 tr.kWh
- Mực nước hồ đầu năm : 213,9 m
- Mực nước hồ cuối năm : 216,4 m
- Tỷ lệ điện tự dùng : 0,83 %
- Hệ số khả dụng : 93,71 %
- Tỷ lệ dừng máy do sự cố : 0,40 %
- Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng : 5,89 %

b. Kế hoạch tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
I	**Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ**	
1	Sản lượng điện (triệu kWh)	
	A. Sản lượng phát	623
	B. Sản lượng giao nhận	617
2	Doanh thu (triệu đồng)	475.82
3	Tổng chi phí (triệu đồng)	208.99
4	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	334,66
5	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	266.82
6	Thuế thu nhập DN (triệu đồng)	51.36
7	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	215.46
8	CP O&M/CS đặt (triệu đồng/MW)	651,70
II	**Lợi ích từ Công ty con (triệu đồng)**	20.18
III	**Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (triệu đồng)**	235.64
IV	**TS LN sau thuế trên VĐL (%)**	32,66

2. Kế hoạch đầu tư:

a. Đầu tư xây dựng công trình

Stt	Công trình đầu tư	Giá trị *(tỷ đồng)*
1	Dự án điện mặt trời 50MWp	17,74
2	Văn phòng Đồng Xoài	2,78
3	Điện mặt trời mái nhà	2,43

Stt	Công trình đầu tư	Giá trị *(tỷ đồng)*
4	Cắm mốc ranh giới công trình	1,62
5	Dự án đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống tự động hóa điều khiển và hệ thống CNTT	5,58
Tổng cộng		**30,15**

b. Mua sắm tài sản

Stt	Thiết bị	Giá trị *(tỷ đồng)*
1	Máy đo chiều dày vật liệu đa năng	0,056
2	Hợp bộ thử nghiệm TI	0,935
3	Hợp bộ thử nghiệm TU	1,320
4	Máy chiếu 4K HDR	0,046
5	Server IBM x3650 M4	0,095
6	Xe hyundai 16 chỗ	1,092
7	Thang máy	0,900
Tổng cộng		**4,444**

3. **Kế hoạch khoa học công nghệ:** triển khai đề tài Ứng dụng CNTT trong công tác dự báo lưu lượng về hồ Thác Mơ.

IV. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

Để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ trên cần thực hiện các giải pháp sau:

1. Thực hiện chủ đề năm 2019 "Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện và thị trường điện"

- Tập trung làm tốt công tác sửa chữa lớn, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị công trình; Khắc phục các thiếu sót, khiếm khuyết trên thiết bị công trình, trong đó tập trung vào công tác an toàn, quản lý kỹ thuật, nâng cấp thiết bị;
- Thực hiện nghiêm kỷ luật vận hành, hoàn chỉnh quy trình vận hành không để xảy ra sự cố chủ quan;
- Nâng cao chất lượng đào tạo, tập trung chiến lược đào tạo chất xám và trình độ cao, hướng đến giám sát, vận hành, bảo dưỡng Solar power;
- Tích cực làm việc với chính quyền địa phương về cấp nước hạ du để đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên nước;
- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ hiện đại thực hiện giám sát thông số vận hành tổ máy về độ rung, độ đảo; tập trung phân tích, đánh giá dữ liệu vận hành để nâng cao hiệu quả tổ máy; Tổ chức đánh giá tình trạng vận hành tổ máy gần 25 năm để đảm bảo độ tin cậy trong vận hành;
- Nghiên cứu áp dụng công nghệ giám sát phóng điện cục bộ online cho máy phát điện;
- Triển khai thực hiện nâng cấp hệ thống điều khiển sân trạm, đập tràn, CNN hiện đại, đồng bộ thiết bị tổ máy;

- Xây dựng quy trình sửa chữa bảo dưỡng thiết bị theo trọng tâm độ tin cậy. Hoàn tất việc đánh giá RCM cho một hệ thống thiết bị.
- Thực hiện chương trình đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống tự động hóa điều khiển và hệ thống CNTT;
- Triển khai đề tài Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dự báo lưu lượng về hồ và triển khai trong toàn Genco2;
- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu và ứng dụng hiệu quả phần mềm PMIS trong công tác quản lý kỹ thuật nguồn điện.

2. Kế hoạch truyền thông năm 2019:

- Tăng cường quan hệ hợp tác thường xuyên và chặt chẽ với cơ quan thông tấn báo chí;
- Củng cố chức năng quan hệ cộng đồng và quy hoạch các ấn phẩm truyền thông nội bộ, trang thông tin điện tử theo Chiến lược quan hệ cộng đồng của Tập đoàn giai đoạn 2016-2020;
- Đẩy mạnh công tác quản trị khủng hoảng truyền thông, hạn chế thông tin bất lợi lan rộng;
- Thực thi Văn hóa doanh nghiệp, phát huy hiệu quả tinh thần chia sẽ, hợp tác trong sản xuất kinh doanh;

3. Lập dự án quy hoạch để tiến hành khai thác có hiệu quả đất đai, lòng hồ thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty;

4. Lập và thực hiện báo cáo Công ty phát triển bền vững; Nâng cao công tác kế toán quản trị, khai thác hiệu quả dòng tiền Công ty;

5. Hoàn thiện và triển khai phương án tái cấu cấu trúc, hoàn thiện mô tả chức năng công việc, hiệu lực 3P và đo lường hiệu quả công việc;

6. Xây dựng, cập nhật, hiệu chỉnh các quy trình, quy định, quy chế quản lý nội bộ nhằm tăng cường công tác quản trị trong Công ty và các Công ty con;

7. Theo sát và thực hiện hoàn thành công tác chuyển giao Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng và vận hành hiệu quả;

8. Đảm bảo tiến độ, chất lượng đầu tư xây dựng các Dự án.

- Hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi và quyết định đầu tư, hoàn tất giai đoạn thiết kế kỹ thuật, ký kết hợp đồng PPA, triển khai đấu thầu thi công xây dựng Dự án điện mặt trời 50MWp;
- Hoàn thành công tác hoán đổi đất, chuẩn bị xây dựng và khởi công xây dựng văn phòng làm việc Đồng Xoài;
- Hoàn thiện công tác cắm mốc chỉ giới công trình;
- Hoàn thành Dự án điện mặt trời áp mái 100kWp;
- Hoàn thành bổ sung quy hoạch năng lượng điện mặt trời giai đoạn hai 150MWp;

9. Hiệu chỉnh bảng chấm điểm AT BHLĐ, tăng cường kiểm tra công tác an toàn bảo hộ lao động, môi trường, chú trọng công tác phòng chống lụt bão; thực hiện hiệu quả

hoạt động mạng lưới ATVSV, tuyên truyền, kiểm tra kiến thức về an toàn, trang bị thiết bị bảo hộ lao động hiện đại tiên tiến;

10. Phối hợp Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBNV; phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời.

Kính trình./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC

Lê Minh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 171/BC-TMHPC-HĐQT	*Bình Phước, ngày 06 tháng 04 năm 2019*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ NĂM 2018

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2018;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018 tại đơn vị như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018

Trong năm 2018, Công ty được ĐHĐCĐ giao chỉ tiêu kế hoạch sản lượng điện sản xuất là 684 triệu kWh. Tình hình khí tượng thủy văn diễn biến thuận lợi, sản lượng của Công ty đạt 838 tr.kWh, bằng 122,5% kế hoạch năm 2018, tăng 5,1% so với cùng kỳ năm 2017.

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2018 như sau:

1. Tổng doanh thu	: 938,70 tỷ đồng
2. Tổng chi phí	: 303,82 tỷ đồng
3. Lợi nhuận trước thuế	: 634,88 tỷ đồng
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 120,79 tỷ đồng
5. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	: 514,09 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	: 507,16 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	: 6,93 tỷ đồng
6. TS LN sau thuế trên VĐL	: 72,45 %

PHẦN THỨ HAI

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã tiến hành họp thường kỳ 4 lần; Tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản 23 lần. Nội dung các cuộc họp và lấy ý kiến nhằm thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty. HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

Trong năm 2018, từng Thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và trong Bảng phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT.

PHẦN THỨ BA

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

Trong năm 2018, Tổng Giám đốc Công ty (TGĐ) đã nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. TGĐ đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đạt được. Lợi nhuận từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua đã góp phần tích lũy được nguồn vốn để tái đầu tư mở rộng sản xuất, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước, ổn định thu nhập cho người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, TGĐ Công ty thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Cán bộ quản lý trong Công ty có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự mẫn cán cần thiết để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của Cán bộ quản lý đã tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết, tạo tiền đề cho Công ty thực hiện và hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược mà Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra.

PHẦN THỨ TƯ

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, HĐQT Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với chỉ tiêu sản lượng điện sản xuất 623 triệu kWh, tổng doanh thu 475,82 tỷ đồng, tổng chi phí 208,99 tỷ đồng, tổng lợi nhuận trước thuế 266,83 tỷ đồng.

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nói trên, HĐQT xác định mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược trong năm 2019 của Công ty như sau:

1. Vận hành phát điện liên tục, an toàn và ổn định hai tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện.
2. Tham gia thị trường phát điện cạnh tranh, tính toán chào giá hợp lý, khai thác tối ưu hồ chứa để đạt sản lượng và doanh thu cao nhất. Chuẩn bị cơ sở hạ tầng và nhân lực để tham gia thị trường bán buôn.
3. Phối hợp với EVN và các Bộ ngành liên quan thực hiện hoàn thành công tác nhận chuyển nhượng tài sản hình thành từ Dự án Nhà máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng.
4. Hoàn thành công tác chuẩn bị và trình cấp thẩm quyền phê duyệt để thực hiện Dự án Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ.
5. Hoàn thành việc hoán đổi đất Công ty tại Đồng Xoài phù hợp với quy định, tránh tình trạng kéo dài gây lãng phí tài sản của Công ty.
6. Thực hiện các giải pháp và ứng dụng CNTT vào công tác quản lý kỹ thuật để không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
7. Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trên cơ sở tăng năng suất lao động.
8. Tăng cường quản trị doanh nghiệp, thực hiện tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ trong năm 2018 và những mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược trong năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC

Huỳnh Văn Khánh

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/BC-TMHPC-BKS	*Bình Phước, ngày 05 tháng 04 năm 2019*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 04 năm 2018.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2018

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2017 của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2018.
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát năm 2018.
- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ với đầy đủ các thành viên tham gia.
- BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGĐ Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đối với HĐQT và Ban điều hành.
- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty.
- Kiểm tra tài chính năm 2018 Công ty CP thuỷ điện Thác Mơ.
- Thẩm định tình hình kinh doanh và các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty.
- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời tới các Cổ đông của Công ty.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát.

PHẦN THỨ HAI
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2018

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

- BKS đã xem xét Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Thẩm định tình hình kinh doanh hợp nhất

Chỉ tiêu	Đvt	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH/ KH 2018	TH 2018/ TH 2017
- Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	792	678	833	123%	105%
- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	712.131	591.381	938.703	159%	132%
- Tổng chi phí	Tỷ đồng	316.961	300.763	303.822	101%	96%
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	395.170	290.618	634.881	219%	161%
- Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	321.100	236.886	514.087	217%	160%
- Trong đó, LNST của Công ty Mẹ	Tỷ đồng	314.149	230.840	507.155	220%	162%
- LNST của cổ đông không kiểm soát	Tỷ đồng	6.951	6.046	6.932	217%	100%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	44,88	32,93	72,45	220%	162%

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty đã hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 và so với cùng kỳ năm trước.

3. Thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Đvt	2017	2018
- Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	677.300	1.046.164
- Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	670.044	649.769
- Tổng cộng tài sản	Tỷ đồng	1.347.344	1.695.933
- Nợ phải trả	Tỷ đồng	289.670	350.572
- Nguồn vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.057.674	1.345.361
- Tổng cộng nguồn vốn	Tỷ đồng	1.347.344	1.695.933

4. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

Chỉ tiêu	2017	2018
Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	50,27%	61,69%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	49,73%	38,31%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	21,50%	20,67%
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	27,39%	26,06%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	78,50%	79,33%
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nhanh	4,53	3,91
- Khả năng thanh toán hiện hành	4,65	4,84
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	45,86%	57,99%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	23,83%	30,31%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	31,96%	39,85%

Báo cáo tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ phản ánh:

Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn chiếm 79,33%, tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu chiếm 26,06% và tổng nợ phải trả trên tổng tài sản chiếm 20,67%.

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành của Công ty đều có hệ số lớn hơn 3,91 lần.

Các chỉ tiêu về hiệu quả: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 39,85% và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 72,45%. Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

Qua các chỉ tiêu tài chính đã phân tích, BKS nhận xét, đánh giá Công ty hoạt động SXKD trong năm 2018 mang lại hiệu quả và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018 là rất tốt, bảo đảm đủ điều kiện phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, chi trả cổ tức, nợ vay và các khoản hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

PHẦN THỨ BA
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều tổ chức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT và ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Trong năm 2018 Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Quyết định chiến lược và kế hoạch kinh doanh tài chính, đề xuất việc phân phối lợi nhuận, tỷ lệ trích lập các quỹ, kiến nghị mức cổ tức, phương án chi trả cổ tức năm 2017 và quyết định tạm ứng cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 15%. Hội đồng quản trị đã thể hiện vai trò lãnh đạo của mình trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ đạo kịp thời việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, hiệu quả và phát triển bền vững.

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Tổ chức quản lý, vận hành hai tổ máy sản xuất điện liên tục, an toàn và ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao nộp ngân sách nhà nước. Nhìn chung trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

PHẦN THỨ BỐN
KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tập trung công tác chuyển giao dự án nhà máy thuỷ điện Thác Mơ mở rộng trong thời gian sớm nhất để hạn chế ảnh hưởng đến quyền lợi, lợi ích của các cổ đông.

- Khẩn trương triển khai các công tác chuẩn bị đầu tư dự án điện mặt trời Thác Mơ (Công tác đất đai, mặt bằng, công tác lập và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, tính toán lại hiệu quả đầu tư với các phương án giá điện dự báo) sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Thường xuyên quan tâm đến tình trạng kỹ thuật của các tổ máy, thiết bị, chủ động trong công tác bảo trì, sửa chữa nhằm nâng cao độ tin cậy của các tổ máy, thiết bị đảm bảo vận hành liên tục, an toàn và ổn định.

- Công ty khẩn trương thực hiện việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với các quy định của ngành và của pháp luật.

- Công ty có kế hoạch quản lý và sử dụng dòng tiền chặt chẽ, hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi, phân tích tuổi nợ và có biện pháp thu hồi công nợ kịp thời không để tình trạng bị chiếm dụng vốn.

PHẦN THỨ NĂM
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2018 của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2019.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát năm 2019.

- Rà soát, kiểm tra tính pháp lý các hồ sơ tài chính trong năm 2019 và các năm trước có liên quan của Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ.

- Kiểm soát, giám sát thường xuyên việc thực hiện tuân thủ trong hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng năm 2019.

- Kiểm soát, giám sát việc thực hiện kế hoạch quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD và đầu tư xây dựng năm 2019.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2019 Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ và các Công ty con.

- Thẩm định việc quyết toán Quỹ tiền lương SXKD điện năm 2018.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác.

Trên đây là báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2019 của BKS Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hồ Thành Công

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu BKS.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 172/TTr-TMHPC-HĐQT	*Bình Phước, ngày 06 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của đơn vị như sau:

a. Phân phối lợi nhuận:

Đvt: Đồng

Stt	Nội dung	Năm 2018 *(đồng)*
I	**Các chỉ tiêu**	
1	Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2018	634.881.606.114
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	120.794.374.657
3	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	507.154.783.143
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2017	68.575.011.642
5	Lợi nhuận chưa phân phối luỹ kế (I.5=I.3+I.4)	575.729.794.785
II	**Phân phối lợi nhuận**	
1	Tỷ lệ chi trả cổ tức	30%
2	Chi trả cổ tức cho Cổ đông	210.000.000.000
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	89.146.434.943
4	Trích quỹ phúc lợi	3.792.703.500
5	Trích quỹ khen thưởng	3.792.703.500

Stt	Nội dung	Năm 2018 *(đồng)*
6	Trích Quỹ khen thưởng NQL	371.477.750
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (II.7= I.5-II.2-II.3-II.4-II.5-II.6)	268.626.475.092

b. Phương án chi trả cổ tức:

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 210.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 30%, tương đương 3.000 đồng/cổ phần.

  Trong đó:

  ✓ Đã chi trả 15%, tương đương 1.500 đồng/cổ phần. Ngày đăng ký cuối cùng: 19/12/2018, ngày thanh toán: 28/12/2018.

  ✓ Còn lại 15%, tương đương 1.500 đồng/cổ phần. Giao Tổng Giám đốc Công ty hoàn thành các thủ tục, thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 cho Cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC

Huỳnh Văn Khánh

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 173/TTr-TMHPC-HĐQT	*Bình Phước, ngày 06 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
V/v: Báo cáo tiền lương, thù lao năm 2018 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2019 của Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2018;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tiền lương, thù lao năm 2018 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2019 của Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) như sau:

1. **Tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT và BKS năm 2018**

   Tổng: **1.351.148.000 đồng**, trong đó:

   - Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách (8 tháng) : 427.546.000 đồng
   - Thù lao Thành viên HĐQT không chuyên trách : 288.000.000 đồng
   - Tiền lương TKBS chuyên trách : 544.402.000 đồng
   - Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách : 91.200.000 đồng

2. **Dự kiến tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT và BKS năm 2019**

   Tổng: **1.380.058.000 đồng**, trong đó:

   - Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 541.380.000 đồng
   - Thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách : 288.000.000 đồng
   - Tiền lương TBKS chuyên trách : 459.478.000 đồng
   - Thù lao thành viên BKS không chuyên trách : 91.200.000 đồng

Trên đây là Báo cáo tiền lương, thù lao năm 2018 và dự kiến tiền lương, thù lao năm 2019 của Thành viên HĐQT và BKS Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- Lưu HĐQT.	
	Huỳnh Văn Khánh

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 01/TTr-TMHPC-BKS	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Bình Phước, ngày 05 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v: Lựa chọn đơn vị thực hiện
soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ

Kính thưa Quý Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 04 năm 2018;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần thuỷ điện Thác Mơ.

Lý do đề xuất lựa chọn:

1. Công ty TNHH KPMG đã được Uỷ ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép thực hiện kiểm toán độc lập cho các Công ty niêm yết.

2. Công ty TNHH KPMG đã thực hiện kiểm toán nhiều đơn vị thành viên của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

3. Công ty TNHH KPMG đưa ra mức phí kiểm toán hợp lý.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hồ Thành Công

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu BKS.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 174/TTr-TMHPC-HĐQT	*Bình Phước, ngày 06 tháng 04 năm 2019*

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

V/v: Đề nghị sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng số 71/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 và Điều lệ mẫu ban hành theo thông tư số 95/2018/TT-BTC ngày 22/9/2018;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 07/11/2007 và được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/2018;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua dự thảo đề nghị sửa đổi Điều lệ Công ty theo Phụ lục tóm tắt sửa đổi đính kèm.

Trân trọng.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu HĐQT.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC **Huỳnh Văn Khánh**

Phụ lục
Tóm tắt nội dung sửa đổi điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ
(Kèm theo Tờ trình số 174/TTr-TMHPC-HĐQT ngày 06/04/2019)

Dự thảo Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ sửa đổi bao gồm các nội dung chủ yếu như sau:

1. Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 12.
2. Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 14.
3. Sửa đổi khoản 2 Điều 27.
4. Sửa đổi khoản 2 Điều 36.

Cụ thể nội dung sửa đổi như bảng dưới đây:

Điều	Trước khi sửa đổi	Sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điểm a khoản 3 Điều 12	Đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này;	Đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 26 và Điều 37 Điều lệ này;	Viện dẫn chưa đúng nội dung các Điều khoản theo Điều lệ hiện hành
Điểm a khoản 4 Điều 14	Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;	Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều này;	Viện dẫn chưa đúng nội dung các Điều khoản theo Điều lệ hiện hành
Khoản 2 Điều 27	Tổng số thành viên Hội đồng Quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.	Tổng số thành viên độc lập Hội đồng Quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên độc lập Hội đồng quản trị được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	Làm rõ phương thức xác định

Điều	Trước khi sửa đổi	Sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 2 Điều 36	Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	Điều chỉnh theo Luật DN và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (gọi tắt là Công ty), quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia họp, điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tất cả Cổ đông / Đại diện cổ đông đang sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (gọi tắt là cổ phần) của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để tham gia họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA HỌP

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông / Đại diện cổ đông

1. Được quyền tham gia ý kiến, thảo luận, biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Tất cả các ý kiến tham gia của Cổ đông/ Đại diện cổ đông đều được ghi nhận và thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuy nhiên Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các Cổ đông nếu thấy cần thiết. Các ý kiến chất vấn sẽ được Chủ tọa tổng hợp lại và giải đáp theo từng nội dung cụ thể.
3. Mỗi Cổ đông/ Đại diện cổ đông khi tới tham dự họp phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND/ hộ chiếu), thư mời họp; xuất trình cho Ban tổ chức cuộc họp để đối chiếu và được cấp một thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần của người tham dự. Giá trị biểu quyết của thẻ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần mà Cổ đông/ Đại diện cổ đông sở hữu trên tổng số cổ phần của tất cả các Cổ đông/ Đại diện cổ đông tham dự họp.

4. Cổ đông/ Đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần biểu quyết sẽ cùng thảo luận, đóng góp ý kiến và sử dụng thẻ biểu quyết của mình để thông qua các nội dung này.
5. Cổ đông/ Đại diện cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho họ đăng ký và hiệu lực của các biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu

1. Ban tổ chức cuộc họp do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban tổ chức cuộc họp có trách nhiệm tổ chức, thực hiện thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng thể lệ và quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự cuộc họp thuộc Ban tổ chức cuộc họp, có trách nhiệm tiếp nhận đăng ký, tổ chức đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu và thẻ biểu quyết cho Cổ đông/ Đại diện cổ đông tham gia cuộc họp; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tỉ lệ cổ đông về tham dự cuộc họp.
3. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa cuộc họp đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu của Cổ đông/ Đại diện cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa cuộc họp.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký

1. Ban tổ chức cuộc họp đề cử Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký để Đại hội thông qua.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Chủ tọa cuộc họp tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ, phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông/ Đại diện cổ đông tham dự cuộc họp. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp sẽ mang tính phán quyết.
4. Ban thư ký cuộc họp có trách nhiệm ghi chép và phản ánh trung thực, chính xác nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong Biên bản và Nghị quyết cuộc họp.

Chương III: TIẾN HÀNH HỌP

Điều 6: Điều kiện tiến hành họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông/ Đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Điều 7: Cách thức tiến hành họp

Đại hội sẽ lần lượt được nghe các báo cáo theo chương trình của cuộc họp, đóng góp ý kiến, thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo trên.

Điều 8. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
   a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
   b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
   c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
   d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty;
   e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
   f. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;
   g. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên.
2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 9. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 10: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 3 Chương 10 Điều, được thông qua ngày 06 /4/2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

Huỳnh Văn Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

QUYẾT ĐỊNH:

Thông qua Quy định Thể lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ như sau:

1. Mọi Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên như: Đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu; thông qua Điều lệ sửa đổi của Công ty, phương án sản xuất kinh doanh, phương án sáp nhập Công ty, thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và các Nghị quyết, Quyết định khác của Đại hội đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp.

2. Mỗi Cổ đông/ Đại diện cổ đông đến dự họp có số cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần mà Cổ đông/ Đại diện cổ đông đó sở hữu.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội được thông qua và có giá trị khi:
   a. Được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành đối với các nội dung, vấn đề:
      - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
      - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
      - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
      - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty;
      - Tổ chức lại, giải thể Công ty;

- Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;
- Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên.

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 nêu trên, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

4. Thể lệ biểu quyết:

a. Mỗi Cổ đông/ Đại diện cổ đông khi đến dự họp sẽ nhận được 02 "Thẻ biểu quyết". Trên mỗi "Thẻ biểu quyết" có đóng dấu treo của Công ty, có ghi mã số cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông / Đại diện cổ đông đó. Một thẻ sử dụng để thông qua nội dung văn kiện, một thẻ sử dụng để thông qua các vấn đề khác trong chương trình họp.

b. Đối với thẻ sử dụng thông qua nội dung văn kiện sẽ được Cổ đông/ Đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô chọn của từng nội dung tương ứng và ký tên xác nhận. Thẻ biểu quyết này sẽ được Ban kiểm phiếu thu lại và lưu giữ tại Công ty.

c. Thẻ biểu quyết còn lại sử dụng để thông qua các vấn đề khác trong chương trình họp. Cổ đông / Đại diện cổ đông sẽ thực hiện quyền biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ thẻ này. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số thẻ đồng ý, sau đó đếm số thẻ không đồng ý và cuối cùng đếm số thẻ có ý kiến khác. Các Cổ đông / Đại diện cổ đông không giơ thẻ được xem như có ý kiến khác.

5. Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại cuộc họp.

Bình Phước, ngày 06 tháng 4 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:3800311306-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ ★ TX.PHƯỚC LONG-T.BÌNH PHƯỚC

Huỳnh Văn Khánh